

Số: 142/2019/QĐST-VHNGĐ

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định V mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 458/2019/TLST-VHNGĐ ngày 09/5/2019 V việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Minh Tr , sinh năm: 1981
- Chị Huỳnh Ngọc V , sinh năm: 1983

Cùng hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện Vĩnh Thạnh, Tp. Cần Thơ và Chỗ ở hiện nay: 124/25/11 đường C, phường D, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. V quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh Tr và chị Huỳnh Ngọc V thuận tình ly hôn.

[2]. V con chung: Anh Tr và chị V có 02 con chung tên Nguyễn Minh T (đã trưởng thành) và Nguyễn Minh Q, sinh ngày 18-3-2003, ngoài ra không có con nuôi. Trên cơ sở nguyện vọng của con, chị V và anh Tr thống nhất thỏa thuận: Chị V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q. Anh Tr cấp dưỡng nuôi cháu Q 3.000.000/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

[3]. V tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Minh Tr và chị Huỳnh Ngọc V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. V Lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Minh Tr và chị Huỳnh Ngọc V mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh Tr và chị Huỳnh Ngọc V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Tr và chị V có 02 con chung tên Nguyễn Minh T (đã trưởng thành) và Nguyễn Minh Q, sinh ngày 18-3-2003, ngoài ra không có con nuôi. Trên cơ sở nguyện vọng của con, chị V và anh Tr thống nhất thỏa thuận: Chị V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q. Anh Tr cấp dưỡng nuôi cháu Q 3.000.000/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Anh Tr có quyền, nghĩa vụ thăm, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, trên cơ sở yêu cầu của một hoặc hai bên đương sự hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ cấp dưỡng chậm thực hiện nghĩa vụ, thì hàng tháng phải trả thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thực hiện nghĩa vụ.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Minh Tr và chị Huỳnh Ngọc V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Minh Tr và chị Huỳnh Ngọc V mỗi người nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo các Biên lai số 0009448 và 0009449 cùng ngày 07/5/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu; anh Tr, chị V đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP Vũng Tàu;
- TAND tỉnh BR-VT;
- UBND xã Thạnh An, huyện Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Nga